TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **542**/2023/QĐST-HNGĐ	*Long Biên, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 567/2023/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Chu Thị Bích T, sinh năm 1986**

HKTT: 210H2 khu đô thị V, phường V, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Tòa nhà N khu đô thị mới V, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Vũ Nam D, sinh năm 1975**

HKTT: 210H2 khu đô thị V, phường V, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở: P726 K1 khu đô thị V, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

---

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị Bích T và anh Vũ Nam D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận chị Chu Thị Bích T và anh Vũ Nam D thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn Số 34 Quyển số 01 ngày 17/03/2010 do UBND phường T, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa cấp cho chị Chu Thị Bích T và anh Vũ Nam D không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung:

Xác nhận chị Chu Thị Bích T và anh Vũ Nam D có 02 con chung tên là Vũ Duy P, sinh ngày 17/3/2011 và Vũ Duy M, sinh ngày 16/10/2014.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Chu Thị Bích T và anh Vũ Nam D: Giao cho anh Vũ Nam D được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng hai con chung là Vũ Duy P và anh Vũ Duy M. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Chu Thị Bích T cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.4. Về công nợ: Anh chị không có, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xem xét.

2.5. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Chu Thị Bích T chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị đã nộp theo Biên lai số 0018418 ngày 22/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên. Chị Chu Thị Bích T được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường Ti,thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa (Nơi ĐKKK ngày 17/03/2010);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Phương Huyền